

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ LỚP MẪU GIÁO C4

Chủ đề: Thế giới động vật

Thời gian thực hiện 4 tuần từ ngày 22/12/2025 đến ngày 16/01/2026

I. MỤC TIÊU

1. Giáo dục phát triển thể chất

1.1. Phát triển vận động

MT 1: Trẻ thực hiện đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

- Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: hít thở, tay, chân, lưng, bụng, lườn (Tập kết hợp với lời ca).

MT 3: Trẻ biết đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, đích dắc (Đổi hướng) theo vật chuẩn.

- Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh đích dắc (đổi hướng theo vật chuẩn)

MT 12: Trẻ biết tô màu kín không chừa ra ngoài đường viền các hình vẽ.

- Biết cách cầm bút đúng như ngón cái và ngón trỏ đỡ bút phía trên, ngón giữa đỡ bút phía dưới.

MT 13: Trẻ biết cầm kéo cắt được đường thẳng.

- Biết cách cầm kéo và cắt được theo đường thẳng và không làm rách.

1.2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

MT 20: Trẻ biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt, ốm.

- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.

- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ

2. Giáo dục phát triển nhận thức

2.1. Khám phá khoa học

MT 24: Trẻ biết so sánh, phân loại, phân nhóm đồ dùng, đồ chơi; con vật, cây theo yêu cầu của cô.

- Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. .

- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi. Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.

- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.

- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật, cây, hoa, quả.

- Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.

- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống.

- Cách chăm sóc và ý thức của trẻ trong việc bảo vệ con vật, cây.

MT 25: Trẻ nhận biết một số phương tiện, biển báo giao thông.

- Đặc điểm, công dụng, của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 1 - 2 dấu hiệu.
- Biết một số dịch vụ giao thông (nơi bán vé xe, bến ô tô, ga tàu, sân bay)...
- Phân loại một số biển hiệu giao thông đường bộ đơn giản.

2. 2. Làm quen với một số khái niệm về toán

MT 30: Trẻ biết đếm, so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.
- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.
- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi.
- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe).

MT 31: Trẻ gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.

- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.
- Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.

MT 35: Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.

- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ, so với bạn khác. (phía trước - phía sau; phía trên- phía dưới; phía phải - phía trái).

3. Giáo dục phát triển ngôn ngữ

MT 42: Trẻ hiểu một số từ khái quát về con vật nuôi.

- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, hình dáng, cấu tạo, tiếng kêu của một số con vật nuôi gần gũi.

MT 43: Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại; Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp

- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.
- Hiểu và làm theo được 2,3 yêu cầu . Ví dụ: Cô yêu cầu: “Con hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”. Trẻ nghe cô nói và thực hiện được yêu cầu đó của cô.

MT 44: Trẻ hiểu được nội dung các câu chuyện, bài thơ, biết mạnh dạn đánh giá tính cách các nhân vật trong chuyện.

- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè; nghe kể chuyện phù hợp với độ tuổi.
- Mạnh dạn nói lên ý kiến của bản thân về đánh giá tính cách các nhân vật trong chuyện qua sự giúp đỡ của cô giáo.

MT 47: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao....và thể hiện tình cảm khi đọc.

- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè, đọc đúng nhịp.
- Thể hiện được tình cảm khi đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ.

MT 50: Trẻ biết nhận dạng một số chữ cái

- Nhận dạng một số chữ cái, tập tô tập đồ các nét chữ.

MT 52: Trẻ biết sử dụng các từ “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “Xin lỗi”; “Chúc mừng” trong giao tiếp.

- Sử dụng các từ “Mời cô”; “Mời bạn”; “Cảm ơn”; “Xin lỗi”; “Chúc mừng” phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.

MT 53: Trẻ biết điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.

- Nhận ra trạng thái cảm xúc của người khác khi vui buồn, sợ hãi... để điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.

4. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

MT 63: Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.

- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ lễ phép.

MT 65: Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

- Bảo vệ, chăm sóc các con vật nuôi và cây cối.

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

MT 69: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...

- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, các loại dân ca).

- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.

MT 70: Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). Biết thể hiện sự yêu thích vận động

- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.

- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu.

* Quyền được tham gia

- Trẻ có cơ hội được “thử nghiệm” nhiều hoạt động vận động đối với lứa tuổi của trẻ và được thường xuyên chọn hoạt động trẻ yêu thích.

MT 72: Trẻ vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn và tô màu thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

- Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn, tô màu để tạo ra sản phẩm theo ý tưởng của trẻ.

MT 73: Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

- Sử dụng cơ tay để xé, cắt theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm theo ý thích của trẻ, hoặc theo sự gợi ý của cô.

MT 74: Trẻ biết mạnh dạn nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, màu sắc.

* Quyền và bổn phận của trẻ

- Mạnh dạn đưa ra ý kiến nhận xét sản phẩm tạo hình của mình, của bạn về màu sắc, hình dáng/ đường nét.
- Chấp nhận sự đa dạng liên quan đến sản phẩm. Tôn trọng và giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

*** Tuần 1**

- Trẻ biết gọi tên những con vật nuôi trong gia đình, nhận xét so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa 2 con vật
- Biết phân nhóm theo dấu hiệu đặc trưng về cấu tạo sinh sản, thức ăn, nơi sống và tìm dấu hiệu chung.
- Biết mối quan hệ giữa cấu tạo của con vật với môi trường sống với vận động và cách kiếm ăn của chúng
- Trẻ biết đi theo đường zíc zắc đúng kỹ thuật
- Trẻ biết so sánh, thêm bớt tạo nhóm số lượng trong phạm vi 4.
- Trẻ biết vẽ tô màu con mèo, biết nặn, cắt, xé dán một số con vật
- Trẻ biết hát và vận động theo nhịp 2/4 bài: Gà trống mèo con và cún con

*** Tuần 2:**

- Trẻ biết trong rừng có 1 số loài vật sinh sống, biết nơi sống của động vật sống trong rừng là, ở tổ, hang
- Trẻ biết tên gọi, thức ăn ưa thích của 1 số con vật sống trong rừng. Trẻ biết các bộ phận cơ thể của con vật.
- Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm rõ nét của các con vật.
- Trẻ biết gọi, đặc điểm của 1 số con vật sống trong rừng (cấu tạo, hình dạng, thức ăn, vận động...).
- Trẻ biết cách quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm giống nhau và khác nhau của 1 số con vật
- Trẻ biết ích lợi của 1 số con vật sống trong rừng đối với đời sống con người (nguồn gốc chữa bệnh, giúp việc, giải trí...).
- Trẻ biết vẽ con thỏ. Trẻ biết hát và vận động vỗ tay theo nhịp 2/4 bài “Chú voi con ở Bản Đôn”

*** Tuần 3**

- Trẻ biết có nhiều loại động vật sống dưới nước, phân biệt được 1 số bộ phận chính của động vật sống dưới nước.
- Trẻ biết gọi được tên 1 số loài cá và biết được 1 số bộ phận chính của cá.
- Trẻ biết quan sát, so sánh, nhận xét những đặc điểm rõ nét của các con vật.
- Trẻ biết ích lợi của 1 số con vật sống dưới nước đối với đời sống và sức khỏe con người.

- Trẻ biết cách chăm sóc cá, giữ gìn môi trường ao, hồ, sông biển không bị ô nhiễm để đàn cá phát triển.
- Trẻ biết gộp, tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4
- Trẻ biết chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ : Rong và cá -ST “Phạm Hồ”

* **Tuần 4**

- Trẻ biết, gọi tên 1 số con chim và 1 số loại côn trùng quen thuộc. Biết được ích lợi và tác hại một số côn trùng
- Trẻ biết đặc điểm giống và khác nhau rõ nét giữa 2 loại chim và 2 loại côn trùng.
- Trẻ biết ích lợi và tác hại của 1 số loài chim và 1 số loài côn trùng đối với đời sống con người
- Trẻ biết đọc thuộc bài thơ : Ong và Bướm (Phạm Hồ).
- Trẻ biết vẽ, tô màu con bướm.
- Trẻ biết chạy thay đổi hướng theo vật chừa

2. Kỹ năng

* **Tuần 1**

- Rèn trẻ các kỹ năng vẽ, tô màu, cắt, xé dán, nặn cho trẻ.
- Rèn trẻ các kỹ năng hát và vận động theo nhịp 2/4 bài “ Gà trống mèo con và cún con”
- Rèn trẻ các kỹ năng chơi các trò chơi khéo léo nhanh nhẹn, kỹ năng chơi , hoạt động ở các góc
- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn khi tham gia vận động
- Rèn kỹ năng so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau của 1 số con vật.

* **Tuần 2**

- Luyện ngôn ngữ và khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ.
- Rèn kỹ năng so sánh, nhận xét sự giống và khác nhau của 1 số con vật.
- Rèn các kỹ năng vẽ nét cong, nét xiên kỹ năng tô màu hình con thỏ cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ, rèn luyện kỹ năng vỗ tay theo nhịp 2/4 bài hát “Chú voi con ở Bản Đôn”. Luyện tai nghe cho trẻ.
- Rèn trẻ kỹ năng chơi các trò chơi ngoài trời, các đồ chơi tự chọn, chơi ở các góc.

* **Tuần 3**

- Phát triển kỹ năng tư duy. Phát triển khả năng định hướng cho trẻ.
- Kỹ năng trả lời câu hỏi của cô, kỹ năng quan sát, nhận xét.
- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Rong và cá” và trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Rèn kỹ năng cầm kéo cắt, bôi hồ và dán cho trẻ..

- Rèn trẻ kĩ năng chơi các trò chơi ngoài trời, các đồ chơi tự chọn, chơi ở các góc.

*** Tuần 4**

- Phát triển óc quan sát, rèn khả năng nghi nhớ có chủ đích.
- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Ông và Bướm” và trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Luyện kĩ năng vẽ, tô màu cho trẻ.
- Rèn cho trẻ kĩ năng an toàn khi tham gia giao thông.
- Rèn cho trẻ kĩ năng kể chuyện: “Cáo thỏ và gà trống” diễn cảm...

c. Thái độ

***Tuần 1**

- Trẻ yêu thích các con vật thích khám phá về các con vật.
- Trẻ thích được chăm sóc và có thói quen chăm sóc bảo vệ con vật
- Biết giữ gìn vở luôn sạch, yêu quý con vật . Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

***Tuần 2**

- Trẻ hứng thú với hoạt động và có ý thức tập thể dục để giữ gìn sức khoẻ cho bản thân.
- Cô giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống trong rừng.
- Qua hoạt động học trẻ biết yêu thương và đoàn kết với bạn bè và học tập tính dũng cảm, can đảm.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật.

*** Tuần 3**

- Trẻ yêu thương, giúp đỡ, đoàn kết với các bạn
- Giáo dục trẻ yêu quý chăm các con vật, giữ vệ sinh môi trường, nguồn nước.
- Trẻ có ý thức tham gia vào hoạt động, yêu thích con vật.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Cô giáo dục trẻ không được vứt rác xuống ao, hồ để bảo vệ môi trường sống của con vật sống dưới nước và chúng ta.
- Giáo dục trẻ có ý thức chấp hành luật lệ giao thông.

*** Tuần 4**

- Trẻ yêu thương, giúp đỡ, đoàn kết với các bạn
- Giáo dục trẻ biết bảo vệ một số loài côn trùng có lợi và phòng tránh một số loài côn trùng có hại.
- Trẻ có ý thức yêu quý động vật. Trẻ tích cực tham gia hoạt động.
- Bước đầu có ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp**

- Trang trí lớp đảm bảo đẹp, thẩm mỹ đúng chủ đề “Thế giới động vật”. Trên chủ đề có gắn tranh về chủ đề thế giới động vật như các con vật theo chủ đề nhánh ,....

- Có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề, đẹp hấp dẫn:

+ Ở góc phân vai cô trưng bày các động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, con chim và côn trùng ,... được cô giáo làm từ những nguyên vật liệu phế thải như vỏ hến, vỏ ngao, vỏ hộp sữa chua, băng đĩa,.... được rửa sạch, cắt tỉa tạo thành con vật ngộ nghĩnh nhiều màu sắc.

+ Ở góc xây dựng cô chuẩn bị gạch, hàng rào, cây cối, vỏ thạch, nút chai, cúc áo... để xây dựng trại chăn nuôi, vườn bách thú, ao thả cá

+ Góc tạo hình : chuẩn bị tranh chủ đề, bút chì, giấy, băng,...

+ Góc sách: Cô sưu tầm tranh ảnh lô tô về chủ đề thế giới động vật, tranh, họa báo về các con vật để trẻ xem tranh...

+ Góc âm nhạc: Từ vỏ non bia, vỏ nước ngọt... làm thành trống lắc, phách tre xắc xô.. cho trẻ kết hợp khi hát để trẻ hào hứng trong hoạt động

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn đáp ứng mục đích giáo dục, trẻ có thể lấy và cất được vào đúng nơi qui định gọn gàng.

- Có khu vực hoạt động bố trí phù hợp chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo hợp lý, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các góc chơi và thuận lợi cho sự quan sát của cô.

- Có khu vực hoạt động của trẻ gồm có: Góc xây dựng, góc phân vai, góc âm nhạc, góc sách,...

***Môi trường ngoài trời**

- Sân chơi và các thiết bị chơi ngoài trời: Xích đu, bập bênh, cầu trượt, bập bênh con vật, ngựa nhún..

- Bể chơi với cát và nước.

- Bồn hoa, cây cảnh, vườn cổ tích

- Sân chơi giao thông...

*** Môi trường xã hội**

- Cô luôn gần gũi, quan tâm, yêu thương, chia sẻ cùng trẻ tạo cho trẻ cảm giác hạnh phúc và an toàn khi ở bên cô và các bạn.

- Tạo môi trường lớp học luôn có sự giao tiếp, hướng dẫn bằng lời nói, cử chỉ và hành động.

- Cô hướng cho trẻ thể hiện được mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh. (Cô đón trẻ vào lớp với thái độ cởi mở gần gũi, vui vẻ. Cô trò chuyện hỏi trẻ về quần áo trẻ đang mặc, đồ dùng mà trẻ đã biết, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữ trẻ với trẻ, giữ trẻ với mọi người xung quanh.(Cô tổ chức cho trẻ chơi ở các góc, chơi theo nhóm.
- Cuối tuần cô tổ chức liên hoan văn nghệ, giao lưu văn nghệ với lớp khác để trẻ mạnh dạn, tự tin lên biểu diễn tự tin đứng trước đám đông)
- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của cô giáo đối với trẻ và những người xung quanh luôn mẫu mực, nhã nhặn để trẻ noi theo.

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dùng phục vụ cho chủ đề
- Tranh ảnh, sách báo về chủ đề. Tranh, truyện thơ chủ đề về “Động vật”.
- Một số hạt hạt, lá cây... chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A4.
- Các tranh ảnh về chủ đề Động vật: Các con vật nuôi trong gia đình, con vật sống trong rừng,.....

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Mũ múa, phách tre, xác xô, lô tô chủ đề động vật.... Vòng, gậy thể dục.
- Những bức tranh về chủ đề, lô tô, sách báo, truyện có liên quan đến chủ đề.
- Sách, vở tạo hình, toán, bút sáp màu, bảng, phấn, đất nặn.
- Bộ đồ chơi xây dựng, đồ chơi bán hàng, ...

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (Từ 22/12-26/12/2025)	Tuần 2 (Từ 29/12-02/01/2026)	Tuần 3 (Từ 05/01-09/01/2026)	Tuần 4 (Từ 12/01-16/01/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Một số con vật nuôi trong gia đình	Động vật sống trong rừng	Động vật sống dưới nước	Côn trùng – Chim	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề động vật, về các động vật được nuôi trong gia đình, các động vật sống trong rừng,.... - Cô trò chuyện để trẻ nhận thức được quyền, và bổn phận của trẻ với bản thân, gia đình; quyền, nghĩa vụ/trách nhiệm của mọi người trong gia đình đối với trẻ. Nhận thức được cơ thể mỗi người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ... 				

	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc - Giáo viên vui vẻ đón trẻ vào lớp, khuyến khích trẻ thể hiện cảm xúc tích cực, biết lễ phép chào hỏi giáo viên, ông bà, cha mẹ. Nhắc nhở trẻ thực hiện các hoạt động tự phục vụ theo đúng quy định của lớp - Kiểm tra vệ sinh và sức khỏe của trẻ - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, tình hình sức khỏe, ăn uống của trẻ - Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Tiếng chú gà trống gọi. - Điểm danh 					
TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> -Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động - Tập trên nền nhạc bài: " Tiếng chú gà trống gọi ". + Hô hấp: Thổi nơ. + Tay vai: Hai tay đưa ra trước, lên cao. + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân: hai tay dang ngang đưa trước, chân khuyu gối. + Bật: bật tách, khép chân. 					
Hoạt động học	Thứ 2	* Tạo hình Vẽ tô màu con mèo (Mẫu) + Hát bài: Gà trống, mèo con và cún con, Đàn vịt con	* Tạo hình - Vẽ con thỏ (đề tài) + Hát bài: “Con chuồn chuồn”. + Đọc bài thơ: “Chim chích bông”.	* Tạo hình - Cắt dán con vật sống dưới nước + Hát bài: Cá vàng bơi. + Trò chơi: Éch ộp.	* Tạo hình - Vẽ tô màu con bướm (Mẫu) - Hát: Trời nắng trời mưa - Thơ: Chuồn chuồn	
	3	* Làm quen với toán: - So sánh, thêm bớt tạo nhóm số lượng trong phạm vi 4	*Thể dục - VĐCB: Chạy đổi hướng theo đường zíc zắc + BTPTC: Hô hấp, Tay, Chân, Bụng, Bật Trẻ tập trên nền nhạc	* Làm quen với toán: - Gộp, tách 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 + Hát:Đàn vịt con, + Trò chơi: Trồng rau trong vườn.	*Truyện - Kể truyện: Cáo thỏ và gà trống + Trò chơi: Thi xem tổ nào nhanh + Hát: Con gà trống	

		<ul style="list-style-type: none"> + Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh + Hát: Gà trống mèo con và cún con 	<ul style="list-style-type: none"> bài: "Tiếng chú gà trống gọi" + Trò chơi: Chuyền bóng. + Hát bài: "<i>Một đoàn tàu</i>" "<i>Cá vàng bơi</i>" 			
4	<ul style="list-style-type: none"> * Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Trò chơi: "Bé thêm con nào?"; Đ đoán tên các con vật. + Hát: Gà trống mèo con và cún con. 	<ul style="list-style-type: none"> * Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về một số con vật sống trong rừng. + Trò chơi: Bắt chước dáng đi và tiếng kêu của con vật + Hát bài "Đố bạn" 	<ul style="list-style-type: none"> * Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về 1 số con vật sống dưới nước. + Trò chơi: Con gì biến mất; Tìm tranh lô tô; + Câu đố về 1 số con vật. + Đọc bài: Rong và cá + Hát bài: "Cá vàng bơi" 	<ul style="list-style-type: none"> * Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về một số loại côn trùng + Đọc bài thơ: ong và bướm + Trò chơi : Con muỗi, Xem ai chọn nhanh". " Về đúng nhà". + Hát theo nhạc: Gà trống mèo con và cún con 		
5	<ul style="list-style-type: none"> *Thể dục - Vận động cơ bản: Đi theo đường zíc zắc. - Tập trên nền nhạc bài: "Tiếng chú gà trống gọi" + Trò chơi: Trời tối trời sáng + Hát bài "Chú voi con ở bản đôn" + Hát bài: Đàn vịt 	<p>NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH 01/01/2026</p>	<ul style="list-style-type: none"> *Thể dục - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - BTPTC: Hô hấp, Tay, Chân, Bụng, Bật Trẻ tập trên nền nhạc bài: "Tiếng chú gà trống gọi" - Trò chơi: Chuyền bóng. + Hát bài: "<i>Một đoàn tàu</i>" "<i>Cá vàng bơi</i>" 	<ul style="list-style-type: none"> *Thể dục - VĐCB: Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn - Tập trên nền nhạc bài: "Tiếng chú gà trống gọi" + Trò chơi: Trời tối trời sáng + Hát bài "Chú voi con ở bản đôn" + Hát bài: Đàn vịt con 		

		con				
	6	<p>* Âm nhạc</p> <p>- Hát và vận động theo nhịp 2/4 bài: Gà trống mèo con và cún con.</p> <p>+ Nghe hát: “Thương con mèo” “Nhạc và lời Huy Du”</p> <p>+ Trò chơi: Tai ai tinh</p> <p>+ Đọc thơ : Đàn gà con.</p>	<p>* Âm nhạc:</p> <p>-Hát và vận động vỗ tay theo nhịp 2/4 bài “Chú voi con ở Bản Đôn” “Phạm Tuyên”</p> <p>+ Nghe hát: “Gà gáy” “Dân ca Cống Khao Lai Châu”</p> <p>+ TC: Tai ai tinh.</p>	<p>* Thơ:</p> <p>- Bài thơ : Rong và cá “Phạm Hồ”</p> <p>+ Hát bài: “Cá vàng bơi”: “Tôm cá cua thi tài”</p> <p>+ Trò chơi: Cá bơi.</p>	<p>* Thơ:</p> <p>- Bài thơ: Ong và Bướm (Phạm Hồ)</p> <p>+ Hát: Con chuồn chuồn</p> <p>+ Hát: Kìa con bướm vàng</p> <p>+ Tô màu tranh vẽ chuồn chuồn</p>	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Chó sói xấu tính</p> <p>+ Mèo đuổi chuột</p> <p>-Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Bóng bay xanh</p> <p>+ Trời nắng trời mưa</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Chi chi chành chành.</p> <p>+ Mèo và chim sẻ</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Quan sát: Cây hoa đồng tiền</p> <p>- Trò chơi vận động: Mèo bắt chuột</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	
	3	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Trời nắng trời mưa</p> <p>+ Mèo và chim sẻ.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Quan sát: Chậu cây hoa nhài nhật</p> <p>- Trò chơi vận động: Trời mưa</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Đàn chuột con.</p> <p>+ Dung dăng dung dẻ.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Cáo và thỏ.</p> <p>+ Tìm nhà</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	
	4	<p>- HĐCCĐ : Quan sát chậu cây hoa cúc</p> <p>+ Tìm nhà</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Mèo bắt chuột</p> <p>+ Tìm nhà</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Quan sát cây Bách hợp</p> <p>- Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>- HĐCCĐ: Trò chơi vận động:</p> <p>+ Trời mưa</p> <p>+ Lộn cầu vòng</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	
	5	<p>- HĐCCĐ: Đạo</p>	<p>- HĐCCĐ: Đạo chơi</p>	<p>- HĐCCĐ: Đạo chơi</p>	<p>- HĐCCĐ: Đạo chơi</p>	

		quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh-sạch-đẹp, nhặt lá rụng. - Trò chơi vận động: Sói và dê - Chơi tự chọn	sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh-sạch-đẹp, nhặt lá rụng... - Trò chơi vận động: Chi chi chành chành - Chơi tự chọn	sân trường , hít thở không khí trong lành, quan sát MT xanh , sạch đẹp, nhặt lá rụng - Trò chơi vận động: Mèo bắt chuột - Chơi tự chọn	sân trường , hít thở không khí trong lành, quan sát MT xanh , sạch đẹp, nhặt lá rụng - Trò chơi vận động: Kéo co - Chơi tự chọn	
	6	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Mèo bắt chuột + Tìm nhà - Chơi tự chọn	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Thi xem tổ nào nhanh. + Tìm nhà - Chơi tự chọn	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Trời mưa + Mèo và chim sẻ - Chơi tự chọn	- HĐCCĐ: Trò chơi vận động: + Đàn chuột con. + Bánh xe quay. - Chơi tự chọn	
Hoạt động (Thay thế hoạt động góc)	3	HĐ trải nghiệm: “ Giao lưu trò chơi vận động với các bạn trong lớp ”	HĐ trải nghiệm: <i>Kỹ năng phòng tránh khi bị điện giật</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Lao động vệ sinh sân trường</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Giao lưu nhảy dân vũ</i>	
	5	HĐ trải nghiệm: <i>Chăm sóc vườn rau của trường</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Vui chơi ở khu phát triển vận động</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Giáo dục trẻ kỹ năng thoát hiểm khi có hoả hoạn xảy ra</i>	HĐ trải nghiệm: <i>Chăm sóc vườn rau của trường</i>	
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng (T1,4): Xây dựng trại chăn nuôi (T2): Xây dựng vườn bách thú (T3): Xây ao thả cá a) Mục đích, yêu cầu - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau 1 cách phong phú để xây dựng hoàn thiện công trình: Xây dựng trại chăn nuôi, xây dựng vườn bách thú, Xây ao thả cá					

- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là chú lái xe vận chuyển vật liệu, ai là kiến trúc sư, ai là thợ xây

- Trẻ biết bố cục cho công trình hài hoà

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi

- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định

b) Chuẩn bị

- Vật liệu xây dựng: gạch, các loại cây cỏ, hoa

- Hàng rào, cây, hoa, các khối lắp ghép

c) Cách chơi

- Cho trẻ nhận vai chơi: 2 chú lái xe chở vật liệu xây dựng, 1 bạn làm kiến trúc sư, các bạn khác làm chú công nhân xây dựng công trình.

2. Góc phân vai

(T1,T2,T4): Bán thức ăn và một số con vật.

(T3): Bác sĩ thú ý

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ về đúng góc nhận vai chơi, cô gợi ý trẻ biết đóng vai người mua hàng, người bán hàng và thể hiện tốt vai chơi của mình.

- Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu để chơi trong góc

- Trẻ biết cùng nhau phân chia công việc đặt tên theo công việc: ai là người bán hàng, ai là người mua hàng...

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

- Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

+ Đồ dùng bán hàng: Một số con vật nuôi trong gia đình; Tôm, cua, cá,....

c) Cách chơi

Cho trẻ nhận vai chơi: Cô đóng vai mẹ cho trẻ quan sát sau đó cô cho trẻ đóng, cô gợi mở: Ai là người bán hàng, ai là người mua hàng. Người bán hàng phải làm gì?

3. Góc sách truyện

(T1,4): Xem tranh ảnh về một số con vật nuôi; Côn trùng, chim. Làm sách có trong góc

(T2): Xem tranh về các động vật sống trong rừng . Làm sách có trong góc

(T3): Xem tranh về các động vật sống dưới nước

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cách cầm sách đúng, lật từng trang, đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới
- Trẻ biết kể chuyện sáng tạo phù hợp với tranh
- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay và ngón tay thông qua các thao tác cầm bút, tô màu, cắt dán, làm sách về chủ đề
- Trẻ học cách sử dụng và cất đồ dùng học tập vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Sách truyện các loại, tranh ảnh về chủ đề và về động vật

c) Cách chơi

- Cho trẻ ngồi theo nhóm giáo viên hướng dẫn trẻ cách cầm sách đúng, lật từng trang đọc từ trái sang phải từ trên xuống dưới.
- Khuyến khích trẻ kể chuyện sáng tạo theo tranh.
- Trẻ biết phối hợp trong nhóm làm đúng yêu cầu trong sách phù hợp với chủ đề.

4. Góc thiên nhiên

(T1,2,3,4): Chăm sóc cây xanh và hoa.

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết cách chăm sóc các loại cây xanh, cây hoa ở góc, nhặt lá héo úa, lau lá cây, tưới nước, xới đất, vun phân...
- Trẻ biết thu dọn đồ dùng, dụng cụ chăm sóc cây xanh, cây hoa về đúng nơi quy định, rửa tay đúng cách dưới vòi nước chảy

b) Chuẩn bị

- Dụng cụ chăm sóc cây như khăn lau, ca nước, kéo, rơm, cây xanh, cây hoa ở góc thiên nhiên

c) Cách chơi

- Trẻ lại góc thiên nhiên nhận vai chơi, phân công nhiệm vụ cho từng bạn

5. Góc âm nhạc

(T1, 2, 3,4): Hát các bài hát trong chủ đề.

a) Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết hát đúng lời ca giai điệu của bài hát. Trẻ mạnh dạn tự tin khi lên biểu diễn. Rèn cho trẻ kỹ năng

cảm thụ âm nhạc, sự tự tin khi đứng trước mọi người.

- Trẻ biết thu dọn đồ dùng, dụng cụ âm nhạc về đúng nơi quy định

b) Chuẩn bị

- Mũ âm nhạc, phách, xác xô..., đủ cho trẻ

c) Cách chơi

- Cô động viên trẻ hát đúng lời và giai điệu bài hát, mạnh dạn tự tin lên biểu diễn các bài hát có trong chủ đề kết hợp sử dụng các dụng cụ âm nhạc như mũ âm nhạc, xù múa, nơ, trống lắc, phách tre, trống cơm...

6. Góc học tập

- (T1,2): Phân loại lô tô tranh động vật. Làm sách bé vui học toán

a, Mục đích yêu cầu

biết cách sử dụng các nguyên liệu khác nhau để tạo ra các sản phẩm cho trẻ chơi học tập

- Trẻ học cách sử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình chơi, phát triển khả năng giải quyết vấn đề trong cuộc sống

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

- Trẻ học cách sử dụng và cất đồ dùng học tập vào đúng nơi quy định.

b) Chuẩn bị

- Đồ dùng dạy học bảng chun, domino, các đồ vật xếp hình, các khối, nặn các chữ cái, số

c) Cách chơi

- Cho trẻ chơi theo nhóm giúp trẻ có khả năng phát triển tư duy logic, khuyến khích trẻ chơi sáng tạo qua việc ghép các hình, nhận biết chữ cái và số ...

Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn đồ chơi, sắp xếp vào đúng vị trí.

7. Góc tạo hình

(T1): Tô màu tranh vẽ một số con vật nuôi trong gia đình.

(T2): Xem tranh về các con vật sống trong rừng

(T3): Nặn con cá

(T4): Xem tranh ảnh về 1 số loài chim và côn trùng. Làm sách có trong góc

a) Kiến thức

- Trẻ biết giữ gìn bảo vệ sản phẩm của mình

- Trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.

	<ul style="list-style-type: none"> - Thu dọn đồ chơi vào đúng nơi quy định. <p>b) Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng : Sách đề, giấy a4, đất nặn, bảng con, sáp màu... <p>c) Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ về góc lấy đồ dùng biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau như giấy, bút, màu nước, hạt , bìa để thỏa sức sáng tạo thể hiện ý tưởng của trẻ - Trẻ lấy bảng, đất nặn chia đất nặn thành các phần nhỏ để nặn thành các con vật 					
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, khuyến khích tất cả các trẻ tham gia hoạt động tự phục vụ, vệ sinh trước, trong và sau khi ăn (chuẩn bị bàn ăn, cất bát thìa đúng nơi quy định..) tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, hào hứng khi cùng nhau thực hiện nhiệm vụ. - Dành sự quan tâm tới tất cả các trẻ trong suốt giờ ăn. Tạo không khí thoải mái, vui vẻ trong giờ ăn. - Khuyến khích trẻ thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống và tôn trọng sở thích ăn uống của tất cả trẻ trong lớp. - Khuyến khích, tạo cơ hội cho trẻ cùng tham gia vào hoạt động chuẩn bị trước ngủ và dọn dẹp sau khi ngủ dậy phù hợp khả năng của trẻ; giáo dục tất cả các trẻ đều phải thực hiện quy tắc trong giờ ngủ - Khuyến khích tất cả trẻ có trách nhiệm, bồn phận tham gia công tác chuẩn bị bữa ăn giấc ngủ phù hợp... - Bố trí chỗ ăn ngủ phù hợp. Khu vệ sinh trai, gái riêng. Không định kiến thức ăn giành cho trẻ... 					
Hoạt động chiều	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> -Giáo dục kỹ năng sống: dạy trẻ chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Không nhận quà của người lạ. - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> -Giáo dục kỹ năng sống: Giáo dục trẻ quan tâm giúp đỡ bạn trong lớp - Trò chơi vận động: Chó sói xấu tính 	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục kỹ năng sống: Thoát hiểm khi có hỏa hoạn - Chơi theo ý thích ở các góc 	
	3	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ i - Trò chơi : đèn xanh- đèn đỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Cáo và thỏ - Làm sách làm quen với toán qua hình vẽ: Ghép tương ứng 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm sách làm quen với toán qua hình vẽ: Gộp tách số lượng trong phạm vi 4 - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm sách làm quen với toán qua hình vẽ: Tay phải- Tay trái - Chơi theo ý thích ở các góc 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - Làm sách làm quen với toán qua hình vẽ: 	<ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với chữ cái: chữ t 	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn kể chuyện: Cáo thỏ 	

		So sánh số lượng trong phạm vi 4 - Chơi theo ý thích ở các góc	- Trò chơi vận động: mèo đuổi chuột.	- Làm vở làm quen với chữ cái: chữ c	và gà trống - Chơi theo ý thích ở các góc		
	5	- Chơi theo ý thích ở các góc - Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi	- Chơi theo ý thích ở các góc - Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi.	- Chơi theo ý thích ở các góc - Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi.	- Chơi theo ý thích ở các góc - Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi.		
	6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan					

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: Chủ đề nhánh: Một số con vật nuôi trong gia đình

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 26/12/2025)

Thứ hai, ngày 22 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề thế giới động vật, về chủ đề nhánh một số con vật nuôi trong gia đình và ích lợi của con vật, cách chăm sóc bảo vệ con vật... - Trò chuyện về quyền con người giúp trẻ nhận thức được mỗi con người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ, mỗi người đều được làm việc và tạo cho mình một nghề nào đó... - Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động - Hôm nay ai đưa con đi học, con đi bằng phương tiện nào? Ngồi trên xe con phải ngồi như thế nào? - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc - Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Tiếng chú gà trống trội. - Điểm danh 				
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành		
			HD của cô		HD của trẻ
Hoạt động học					

<p>* Tạo hình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tô màu con mèo (Mẫu) + Hát: “Gà trống, mèo con và cún con”. “Đàn vịt con”. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết cách vẽ tô màu con mèo đẹp cân đối. - Rèn các kỹ năng vẽ khéo léo, đẹp và cân đối biết bố cục tranh. - Trẻ biết chăm sóc bảo vệ con vật nuôi. 	<ul style="list-style-type: none"> - hình ảnh một số con vật nuôi trong gia đình - Tranh mẫu của cô. Tranh vẽ con mèo - Vở của trẻ, bút màu - Giá trưng bày sản phẩm - Máy tính có các bài hát “Gà trống, mèo con và cún on”. “Đàn vịt con”. - Giá trưng bày sản phẩm 	<p>1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức- gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Gà trống, mèo con và cún con” sau đó cô cho trẻ xem tranh và nhận xét về 1 số con vật. - Cô cho trẻ gọi tên con vật, nói nơi sống, ích lợi của một số con vật. - Cô cho trẻ kể về một số con vật mà trẻ biết. - Cô khái quát lại tên, đặc điểm, thức ăn của các con vật cho trẻ hiểu rõ hơn. - Cô giáo dục trẻ bảo vệ những con vật quý hiếm. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>2.1:Vẽ tô màu con mèo</p> <p>a. quan sát tranh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi:" Trời tối trời sáng". - Cô cho xuất hiện bức tranh vẽ con mèo hỏi trẻ: + Tranh vẽ con vật gì? - Cô cho trẻ nhận xét về bức tranh. + Con mèo là động vật nuôi ở đâu? + Con mèo gồm có những phần nào? - Cô hỏi để trẻ nói về từng bộ phận của con mèo trong bức tranh. - Cô hỏi trẻ con mèo có màu gì? - Các kỹ năng vẽ như thế nào - Cô vẽ mẫu cho trẻ quan sát và nêu cách vẽ theo các nét để tạo thành hình con mèo. + Cô vẽ đầu là 1 hình tròn, trên khuôn mặt có hai mắt,mắt là hai hình tròn nhỏ, mũi nhỏ , ria mép cô vẽ những nét xiên, thân mình cô vẽ hình bầu dục to, đuôi cô vẽ nét cong, con mèo có 4 chânsau đó tô màu cho hình ảnh con mèo vừa vẽ được. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát cùng cô -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát tranh - Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ quan sát -Trẻ đưa ra ý tưởng
--	--	---	--	---

			<p>b. Cô cho trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện : Cô xuống hướng dẫn từng trẻ cách vẽ hình con mèo. Khi trẻ thực cô bao quát động viên trẻ vẽ kịp thời. + Cô sửa tư thế ngồi, cách cầm bút của trẻ. + Cô gợi ý động viên trẻ vẽ, tô màu khéo léo tô theo một chiều cho đẹp. <p>2.2 Trưng bày nhận xét sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi nụ hoa. - Cô gợi ý cho trẻ mang bài lên trưng bày. - Cô gọi 2-3 trẻ lên nhận xét sản phẩm. - Cô nhận xét tuyên dương trẻ vẽ đẹp cân đối, động viên trẻ làm chưa đẹp lần sau cố gắng. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài: "Đàn vịt con" đi ra ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trưng bày sản phẩm - Trẻ hát
<p>Hoạt động ngoài trời:</p> <p>-HĐCCĐ: Trò chơi vận động</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chó sói xấu tính + Mèo đuổi chuột - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức: Trẻ biết cách chơi trò chơi. Trẻ biết hát, đọc các bài thơ trong chủ đề, biết vẽ phân, biết chơi với bóng chơi tung bóng lăn bóng... - Kỹ năng: Rèn trẻ cách diễn đạt khi quan sát trả lời câu hỏi rèn sự chú ý và phản xạ nhanh nhẹn của trẻ khi dứt 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân chơi sạch sẽ, mũ thỏ, mũ chó sói đủ cho trẻ chơi, 3 vòng tròn to vẽ bằng phấn làm chuồng thỏ, 1 ghế ngồi. - Phấn vẽ, quả bóng... - Địa điểm chơi sạch sẽ. 	<p>1.HĐCCĐ: Trò chơi vận động</p> <p>1.1.Trò chơi vận động : Chó sói xấu tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Hỏi trẻ bạn nào biết chơi trò chơi này rồi ? Trẻ nói cách chơi. - Cô khái quát lại cách chơi: Một con làm chó sói và các con khác sẽ làm thỏ đi tắm nắng và trêu chó sói, khi thấy chó sói đuổi thì nhanh về chuồng, ai chậm chân bị chó sói bắt phải nhảy lò cò. Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên trẻ kịp thời. <p>1.2. Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột</p> <p>Cô giới thiệu trò chơi , cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho 1 trẻ đóng vai mèo, 1 trẻ đóng vai chuột các trẻ khác đứng thành vòng tròn cầm tay nhau thành vòng rộng và hát bài Mèo đuổi chuột mèo chui hang 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe

	<p>tiếng sắc sô trẻ đứng ngay lại.</p> <p>- Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia chơi, chơi vui vẻ.</p>		<p>nào thì chuột phải chui hang đó để bắt mèo khi hát đến câu “ Bắt mèo hóa chuột” thì tất cả ngồi xuống chú mèo và chuột nào ở trong vòng tròn thì bị bắt được</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 lần Sau mỗi lần chơi cô đổi vai mèo và vai chuột để trẻ đỡ mệt và nhận xét trẻ sau mỗi lần chơi.</p> <p>2. Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các hoạt động chơi địa điểm chơi cho trẻ chọn.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ tập với vòng, múa vòng</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ vẽ về chủ đề về gia đình, đồ dùng trong gia đình....</p> <p>- Cô cho trẻ chơi tung bóng, lăn bóng....</p> <p>Quá trình trẻ chơi cô động viên trẻ chơi kịp thời. Cuối giờ nhận xét khen ngợi trẻ chơi.</p>	<p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi cùng nhau theo ý thích</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p>1. Góc xây dựng: Xây dựng trại chăn nuôi</p> <p>2. Góc phân vai: Bán thức ăn và một số con vật</p> <p>3. Góc sách truyện: Xem tranh ảnh về một số con vật nuôi. Làm sách có trong góc</p> <p>4. Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh và hoa.</p>			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>- Giáo dục kỹ năng sống: Dạy trẻ chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi.</p>	<p>- Trẻ biết chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi người khác.</p> <p>- Rèn kỹ năng ghi nhớ, trả lời đúng câu hỏi của cô.</p> <p>- Trẻ hứng thú, lắng nghe cô nói. Giáo dục trẻ biết cảm ơn khi được người</p>	<p>- Lớp học sạch sẽ thoáng mát.</p>	<p>* Cô trò chuyện với trẻ: Khi có các cô đến lớp mình chúng mình phải làm gì?</p> <p>+ Bạn nào giỏi kể cho cô và các bạn cùng nghe con đã từng cảm ơn những ai rồi nào?</p> <p>+ Khi chúng mình gặp khó khăn mà được người khác giúp đỡ chúng mình phải nói như thế nào?</p> <p>- Các con nói xin lỗi khi nào?</p> <p>=> Giáo dục trẻ khi được bất kì ai cho gì đi chăng nữa chúng mình cũng phải biết cảm ơn, hoặc khi được ai giúp đỡ chúng mình cũng nên cảm ơn.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Chơi theo ý thích ở các góc</p>	<p>khác cho.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chọn các góc chơi theo sự gợi ý của cô. - Thể hiện được các kỹ năng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi trong góc chơi. - Biết nhường bạn khi chơi, biết bảo quản đồ dùng đồ chơi khi chơi 	<p>- Các góc có đồ dùng, đồ chơi</p>	<p>Nhưng chú ý là các con không nên nhận đồ ăn hay đồ chơi của người lạ nhé. Đặc biệt chúng mình nên cảm ơn bố mẹ đã sinh ra con và nuôi con khôn lớn. khi mình làm sai chúng mình cần phải xin lỗi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên các góc, trò chuyện về nội dung chơi của chủ đề. - Trẻ nhận góc và phân vai chơi. - Trẻ về góc theo ý thích của mình và lấy đồ dùng đồ chơi ra chơi. - Cô bao quát các góc giúp đỡ những trẻ còn lúng túng, gợi ý cho trẻ để trẻ phát huy tính tích cực. - Cô nhận xét vai chơi trong nhóm, cô nhận xét khen ngợi nhóm chơi vai chơi tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe - Trẻ vào góc chơi
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:..... 			

Thứ ba, ngày 23 tháng 12 năm 2025

	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề thế giới động vật, về chủ đề nhánh một số con vật nuôi trong gia đình và ích lợi của con vật, cách chăm sóc bảo vệ con vật... - Trò chuyện về quyền con người giúp trẻ nhận thức được mỗi con người cần được tôn trọng kể cả người
--	---

Đón trẻ, chơi, TD sáng	khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ, mỗi người đều được làm việc và tạo cho mình một nghề nào đó... - Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động - Hôm nay ai đưa con đi học , con đi bằng phương tiện nào?Ngồi trên xe con phải ngồi như thế nào? - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc - Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Tiếng chú gà trống gọi. - Điểm danh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Hoạt động học * Làm quen với toán: - So sánh, thêm bớt tạo nhóm số lượng trong phạm vi 4 + Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh + Hát: Gà trống mèo con và cún con	- Trẻ nhận biết nhóm đối tượng và chữ số trong phạm vi 4, biết thêm, bớt so sánh tạo sự bằng nhau. - Trẻ có kỹ năng thêm bớt, biết chơi các trò chơi với các bài toán, chữ số. - Trẻ hứng thú trong các hoạt động học tập, tích cực tham gia trả lời các câu hỏi của cô, đoàn kết với bạn bè.	- Nhạc bài hát : Gà trống mèo con và cún con - Thẻ số đủ cho trẻ - Rổ có lô tô cà rốt và thỏ đủ cho trẻ - Mô hình nông trại: các con vật và thẻ số -	1. Hoạt động 1: ổn định tổ chức- gây hứng thú - Cô và trẻ hát bài: Gà trống mèo con và cún con và trò chuyện về bài hát. - Cô giáo đọc trẻ yêu quý động vật nuôi trong gia đình 2. Hoạt động 2: Nội dung 2.1. Ôn số lượng 4 Cho trẻ đi tham quan nông trại cho trẻ kể tên các con vật có trong nông trại - Cô cho trẻ đếm số lượng các con vật có trong nông trại và đặt thẻ số tương ứng. - Cô và trẻ cùng kiểm tra lại 2.2. So sánh, thêm bớt tạo nhóm số lượng trong phạm vi 4. Mỗi bạn còn được tặng một rổ đồ chơi, mời các bạn về lấy rổ đồ chơi nào. - Các bạn xem trong rổ có những gì? + Các bạn lấy hết số thỏ và xếp ra bảng từ trái qua phải. + Các bạn hãy lấy 3 củ cà rốt xếp bên dưới mỗi con thỏ sao cho mỗi con thỏ là 1 củ cà rốt	

- Trẻ hát cùng cô và các bạn

- Trẻ tham quan

-Trẻ trả lời

-Trẻ đi lấy rổ

-Trẻ Thực hiện

			<p>- Cho trẻ đếm số lượng hai nhóm. + Các hãy cho biết số lượng thỏ và cà rốt như thế nào? + Vì sao chúng mình biết là không bằng nhau? Số lượng nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy + Số lượng nào ít hơn? Ít hơn là mấy => Đếm số lượng 2 nhóm + Vậy để số lượng hai nhóm thỏ và cà rốt bằng nhau chúng ta phải làm thế nào? => Gọi 2 trẻ trả lời C1: Bớt đi 1 con thỏ C2: Thêm vào 1 củ cà rốt Cho trẻ thêm 1 củ cà rốt và đếm số lượng 2 nhóm. Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng. - Lần lượt cho trẻ bớt số cà rốt. - Cô cất 2 củ cà rốt hỏi còn mấy củ cà rốt. Cho trẻ đặt thẻ số. - Cô thêm 2 củ cà rốt nữa là bằng mấy. 2 thêm 2 bằng 4. - Cô cất đi 1 củ cà rốt còn mấy củ cà rốt. - Cô cất đi 3 củ cà rốt hỏi còn mấy củ cà rốt. - Các bạn hãy tìm xung quanh lớp xem có số đồ chơi, đồ dùng nào có số lượng là 4 không? - Nếu chỉ dùng 3 con vật thôi thì phải làm thế nào? – cho trẻ bớt đi 1, đặt thẻ số - Những nhóm đồ chơi nào có số lượng ít hơn 4 ? - Để có 4 chiếc ô tô phải làm thế nào? – Cho trẻ thêm, đặt thẻ số.</p> <p><i>2.3. Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</i> + Các bạn chia làm 3 đội chơi: Đội số 1, số 2, số 3 + Chương trình đã tặng cho 3 đội các ô cửa bí ẩn, các</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - trẻ tìm nhóm đồ dùng</p>
--	--	--	--	--

			<p>bạn sẽ lần lượt bật liên tục qua 3 vòng TD lên mở ô cửa ra và làm các bài toán thêm hoặc bớt đi để có số lượng đúng với yêu cầu. Khi bản nhạc dừng lại thì phần thi kết thúc, đội nào làm nhiều bài toán đúng đội đó dành chiến thắng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, tuyên dương thưởng hoa cho trẻ. Cô và trẻ cùng cất đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>- Trẻ tạo nhóm thành 3 đội</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Hoạt động ngoài trời:</p> <p>-HĐCCĐ: Trò chơi vận động</p> <p>+ Trời nắng trời mưa</p> <p>+ Mèo và chim sẻ.</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>-Kiến thức: Trẻ biết cách chơi trò chơi. Trẻ biết hát, đọc các bài thơ trong chủ đề, biết vẽ phân, biết chơi với bóng... Trẻ biết hát và đọc thuộc bài thơ trong chủ đề, biết vẽ phân về một số con vật nuôi trong gia đình, biết chơi tung bóng lăn bóng...</p> <p>- Kỹ năng: Rèn trẻ cách diễn đạt khi quan sát trả lời câu hỏi rèn sự chú ý và</p>	<p>- Vẽ một vòng tròn làm tổ của chim.</p> <p>- Sân chơi sạch sẽ.</p> <p>- Mũ mèo, mũ chim đủ cho trẻ.</p> <p>- Sân chơi sạch, trang phục của trẻ gọn gàng. Lá chuối, lá bàng, dây buộc, phân, gạch đủ cho trẻ</p>	<p>1.HĐCCĐ: Trò chơi vận động</p> <p>1.1.Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, nói cách chơi: các con làm thử đi tắm nắng, khi có tín hiệu trời mưa thì nhanh về chuồng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần và động viên trẻ kịp thời.</p> <p>1.2. Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ.</p> <p>Cô giới thiệu trò chơi nói cách chơi và luật chơi.</p> <p>- Luật chơi: Khi nghe tiếng mèo kêu các chú chim sẽ bay nhanh về tổ. Mèo chỉ được bắt những chú chim sẻ ở ngoài vòng tròn.</p> <p>- Cách chơi: Một trẻ làm mèo, các trẻ khác làm chim sẻ vừa nhảy đi kiếm mồi vừa kêu “chích, chích, chích”(thỉnh thoảng lại ngồi xuống gõ hai tay xuống đất giả mồi thức ăn. Khi mèo xuất hiện kêu “meo, meo, meo” thì chim sẻ bay nhanh về tổ của mình, chim sẻ nào chậm bị mèo bắt phải ra ngoài một lần chơi. Sau tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần và động viên trẻ chơi kịp thời.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>

	<p>phản xạ nhanh nhẹn của trẻ khi dứt tiếng sắc xô trẻ đứng ngay lại.</p> <p>- Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia chơi, chơi vui vẻ.</p>		<p>2. Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các hoạt động chơi địa điểm chơi cho trẻ chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ tập với vòng, múa vòng - Cô gợi ý cho trẻ vẽ về chủ đề về gia đình, đồ dùng trong gia đình.... - Cô cho trẻ chơi tung bóng, lăn bóng.... <p>Quá trình trẻ chơi cô động viên trẻ chơi kịp thời. Cuối giờ nhận xét khen ngợi trẻ chơi.</p>	
<p>Hoạt động thay thế (hoạt động góc)</p> <p>HD trải nghiệm:</p> <p>“<i>Giao lưu trò chơi vận động với các bạn trong lớp</i>”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết phối hợp với bạn để chơi trò chơi. - Trẻ có kỹ năng sử dụng phối hợp các bộ phận trên cơ thể và phát huy các tố chất vận động như: nhanh, mạnh, bền, khéo để tham gia các trò chơi vận động. - Trẻ cởi mở, thân thiện với các bạn khác lớp, có ý thức kỷ luật trong hoạt động tập thể. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không gian rộng rãi (sân trường, phòng chức năng). - Ghế ngồi cho trẻ - Nhạc các bài hát: “ Zumba Dance Workout - Máy tính, loa - 20 chiếc vòng nhựa , 20 cờ đỏ, dây, vạch đích. 	<p>1. Giới thiệu chương trình giao lưu các trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chương trình giao lưu các trò chơi vận động. - Hỏi trẻ về các dụng cụ thể thao mà cô đã chuẩn bị cho buổi giao lưu. - Cô cho trẻ thống nhất các điểm chơi trò chơi vận động theo các điểm: <p>2. Tổ chức chương trình giao lưu các trò chơi vận động</p> <p>a. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đồng diễn chào đón buổi giao lưu tập khởi động với chủ đề các động tác khởi động: + Đồng diễn bài nhảy “Zumba Dance Workout”. <p>b. Các trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trò chơi “Bật nhảy” + Trò chơi “Vượt sông có bạn” + Trò chơi “Kéo co ” * Trò chơi “Nào cùng nhảy” - Cô chuẩn bị 20 chiếc vòng nhựa xếp thành 4 hàng. - Cách chơi: 2 trẻ nhảy vào vòng một lượt, trẻ nào nhảy 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ chơi trò chơi -Trẻ trả lời

			<p>xong trẻ tiếp theo mới bắt đầu nhảy, trẻ chạm vào vòng phải quay về thực hiện lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào thực hiện xong sẽ chờ phía đích để đủ 5 thành viên cùng thực hiện nhiệm vụ tiếp theo. - Luật chơi: Lần lượt 2 thành viên trong đội nhảy vào, trẻ chạm vào vòng phải quay lại vạch xuất phát. * Trò chơi: Vượt sông có bạn. - Chuẩn bị: thảm cỏ - Luật chơi: 2 bạn 1 cặp 1 trẻ ngồi đằng trước 2 tay chống xuống cỏ 2 chân chống xuống cỏ 1trẻ ngồi đằng sau gác chân lên đùi bạn đằng trước 2 bạn kết hợp 2 tay với 2 chân đẩy về phía trước giống như làm động tác chèo thuyền . * Trò chơi “Kéo co ” - Cô chuẩn bị 1 đoạn dây - Cách chơi: 2 đội đứng trước vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh bắt đầu thì cả 2 đội cùng kéo khi dây đổ qua vạch xuất phát của đội nào thì đội đó giành chiến thắng. - Luật chơi: Mỗi đội 13 bạn <p>3. Kết thúc: Cô cho trẻ nói lên cảm nhận của mình về buổi giao lưu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp nhảy “yesterday once more Line Dance”. - Cô cho các con cùng nhau thu dọn sân chơi 	<p>-Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Hoạt động chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm vở làm quen với chữ cái : chữ i 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết hình dáng chữ u, phát âm chữ i cùng cô. Tô màu chữ i. - Trẻ tô màu chữ cái 	<ul style="list-style-type: none"> - Bút màu, bút chì, vở bé làm quen với chữ cái đủ cho trẻ. - Tranh mẫu của 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu buổi học sách. - Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu. - Cô cho trẻ đọc chữ cái i, các cụm từ dưới hình vẽ. - Cô hướng dẫn trẻ tô màu chữ cái i và tô màu quả bí ngô cho đẹp không chòem ra ngoài và gạch chân chữ cái 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát tranh mẫu - Trẻ thực hiện bài

<p>- Trò chơi : đèn xanh- đèn đỏ</p>	<p>i khéo léo, gạch đúng theo yêu cầu trong sách. - Trẻ có ý thức tham gia hoạt động</p> <p>- Trẻ biết tên, cách chơi, biết một số quy định khi tham gia giao thông. - Có kỹ năng thực hiện một số quy định khi tham gia giao thông. - Bước đầu có ý thức thực hiện một số quy định khi tham gia giao thông.</p>	<p>cô, bàn ghế</p> <p>- Cờ đỏ, xanh, vàng, vòng làm vô lăng ô tô</p>	<p>i trong câu đố. - Quá trình trẻ thực hiện cô động viên trẻ kịp thời. - Cuối giờ cô nhận xét khen ngợi trẻ làm tốt động viên trẻ làm chưa tốt lần sau cố gắng.</p> <p>* Cô giới thiệu tên trò chơi. Hỏi trẻ bạn nào đã biết chơi trò chơi này rồi? Cho trẻ nói lại cách chơi, cô nói lại cách chơi: + 01 trẻ làm chú công an giao thông cầm cờ (là đèn) điều khiển các phương tiện giao thông. Trẻ còn lại vào vai người sử dụng phương tiện giao thông. Chú công an giơ cờ đỏ (là đèn đỏ) thì trẻ sử dụng phương tiện giao thông phải đứng im. Chú công an giơ cờ xanh lá cây (đèn xanh) trẻ sử dụng phương tiện giao thông di chuyển (đi hay chạy) và khi chú công an giơ cờ vàng (là đèn vàng) thì các phương tiện giao thông phải chuẩn bị dừng lại. + Trẻ chơi quen, cô tạo thêm hứng thú cho trẻ bằng cách cô mở nhạc bài hát "Đèn xanh - đèn đỏ" cho trẻ vui chơi theo nhạc - Cô tổ chức cho trẻ chơi quan sát, giúp đỡ trẻ.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi trò chơi</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:.....</p> <p>-Trạng thái, cảm xúc:.....</p> <p>-Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p>			

- Biện pháp khắc phục:.....

Thứ tư, ngày 24 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng

- Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề nhánh nghề sản xuất, về nghề nghiệp của bố mẹ, các nghề trong xã hội, sản phẩm của các nghề...
- Trò chuyện về quyền con người giúp trẻ nhận thức được mỗi con người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ, mỗi người đều được làm việc và tạo cho mình một nghề nào đó...
- Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động
- Hôm nay ai đưa con đi học , con đi bằng phương tiện nào?Ngồi trên xe con phải ngồi như thế nào?
- Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc
- Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài:Tiếng chú gà trống gọi.
- Điểm danh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Hoạt động học * Khám phá khoa học: - Tìm hiểu về 1 số con vật nuôi trong	- Trẻ biết gọi đúng tên các con vật con chó, mèo, vịt. Nhận biết được đặc điểm cấu tạo chính, sinh sản, thức ăn, nơi sống, tiếng kêu, lợi ích. - PT khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định. Rèn kỹ năng	- Đồ dùng của cô: Ti vi, máy tính, rối bóng - Tranh ảnh các con vật, con gà, con vịt, con lợn , con chó, mèo. - Nhạc bài hát “Gà trống mèo con và cún con”. + Đồ dùng của	1.E1. Gắn kết - Cô và trẻ đi từ ngoài vào vừa đi vừa hát bài “Gà trống mèo con và cún con” trò chuyện về vài hát - Trẻ kể về các con vật nuôi ở trong gia đình - Cô giáo dục trẻ. 2.E2. Khám phá * Nhận biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo và môi trường hoạt động của con vật nuôi trong gia đình: - Cô chia trẻ thành 3 nhóm phát cho mỗi nhóm 1 tranh, - Trẻ về 3 nhóm cùng bàn bạc và thảo luận về các con vật nuôi, gợi ý cho trẻ gọi tên, nêu đặc điểm cấu tạo của con	- Trẻ hát - Trẻ lắng nghe -Trẻ xem video - Trẻ trả lời

<p>gia đình. + Trò chơi: “Bé thêm con nào?”, Đoán tên các con vật. + Hát: Gà trống mèo con và cún con.</p>	<p>so sánh, kỹ năng hợp tác. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ - Giáo dục trẻ tích cực tham gia vào hoạt động. Giáo dục trẻ không lười nhả những con vật có thể gây nguy hiểm.</p>	<p>trẻ: - Rõ có lô tô các con vật, bảng , tranh in hình con mèo, bút sáp</p>	<p>vật... - Cho trẻ đại diện các nhóm mang những con vật đó lên cùng nhau khám phá. - Trẻ mang các con vật vừa khám phá. 3. E3. Giải thích Cô đặt câu hỏi đàm thoại về những con vật đó: + Đây là con gì? + Bạn nào có nhận xét gì về con vật này? Nó có đặc điểm như thế nào? + Con thường thấy con vật này nuôi ở đâu? - Trò chuyện về các con vật mà mình vừa khám phá. - Nhận xét đặc điểm của từng con vật. - Cô khái quát lại để trẻ phân biệt được nhóm gia súc và gia cầm: Những con vật có 4 chân và để con gọi là gia súc còn những con có 2 chân và để trứng gọi là gia cầm - Ngoài những con vật đó cho trẻ kể tên một số con gia súc mà trẻ biết * Nhận biết ích lợi của các con vật nuôi trong gia đình: - Những con vật nuôi trong gia đình cung cấp cho con người những sản phẩm gì? - Trâu bò cung cấp sản phẩm gì? Nuôi trâu để làm gì? - Người ta nuôi chó mèo để làm gì? - Khi nuôi các con vật chúng ta cần chú ý điều gì? => Gd : Trẻ biết yêu quý, chăm sóc và bảo vệ vật nuôi, biết giữ gìn vệ sinh sau khi tiếp xúc với vật nuôi. 4. E4: Áp dụng: - Trò chơi: “đoán tên con vật?” Cô đọc câu đố về con vật, trẻ giải câu đố và giơ lô tô. - Trò chơi: “Bé thêm con nào?”</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ tìm đồ vật</p>
--	--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, sau cho trẻ chơi. - Sau mỗi lần chơi, cô nhận xét kết quả. <p>5. E5. Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ bắt chiếc đáng đi của các chú vịt và ra ngoài. 	
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>- HĐCC Đ</p> <p>Quan sát chậu cây hoa cúc</p> <p>- Trò chơi vận động:</p> <p>+ Tìm nhà</p> <p>- Chơi tự chọn</p>	<p>* Kiến thức: Trẻ biết tên cây biết đặc điểm, màu sắc và ích lợi của cây. Trẻ biết cây có 3 phần thân, cành, lá, lá có màu xanh, là loại cây trồng để làm cảnh. Trẻ biết cách chơi trò chơi. Trẻ biết chơi với đồ chơi như: xé lá, giấy thành dải, gấp quạt, gấp mèo, vẽ chấm mưa, vẽ quả, vẽ vòng, bánh...</p> <p>*Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng. Rèn luyện khả năng nhanh nhẹn, sức khỏe dẻo dai. Luyện kỹ năng xé, vẽ, gấp</p> <p>*Thái độ: Trẻ có ý thức chăm sóc và bảo vệ cây trồng. Trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chậu cây hoa cúc - Sân chơi sạch sẽ - Lá bàng, lá chuối, dây buộc, phấn, giấy đủ cho trẻ, bàn - Đồ chơi nấu ăn: Xoong, bát, đĩa, thìa, tôm, cá, rau, gạo và lược, khăn mặt, bàn ghế, búp bê, giường búp bê... 	<p>1. HĐCCĐ. Quan sát chậu cây hoa cúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ có trẻ nào bị ốm, đau chân đau tay không. - Cô cho trẻ đứng xung quanh chậu cây quan sát cây và hỏi trẻ tên cây hoa gì? - Cô đàm thoại hỏi trẻ : Con có nhận xét gì về chậu cây hoa cúc + Cây gồm mấy phần, thân thế nào? + Lá màu gì, hoa màu gì? + Trồng cây để làm gì? - Cô giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây, không được bẻ cành, phá hoại cây xanh. <p>1.1. Trò chơi vận động: Tìm nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Bạn nào không tìm được nhà phải nhảy lò cò quanh lớp 1 vòng. - Cách chơi: Trẻ vừa đi quanh lớp vừa hát, khi có hiệu lệnh "Tìm nhà" trẻ phải chạy nhanh nhà . Nhà là vòng tròn - Cô tổ chức cho cả lớp cùng chơi 2-3 lần, cô quan sát, động viên trẻ <p>2. Chơi tự chọn: Cô giới thiệu các hoạt động chơi địa điểm chơi cho trẻ chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hát, đọc thơ các bài trong chủ đề. - Cô gợi ý cho trẻ vẽ về cơ thể, về người thân trong gia 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi - Trẻ lắng nghe

	chơi vui vẽ đoàn kết với bạn..		đình, đồ dùng gia đình..... - Cô cho trẻ chơi tung bóng, lăn bóng...Cuối giờ nhận xét khen ngợi sản phẩm của trẻ.	- Trẻ thực hiện -Trẻ chơi trò chơi
Hoạt động góc	1. Góc xây dựng: Xây dựng trại chăn nuôi 2. Góc phân vai: Bán thức ăn và một số con vật 3. Góc tạo hình: Tô màu tranh vẽ một số con vật nuôi trong gia đình 4. Góc học tập: Phân loại lô tô tranh động vật. Làm sách bé vui học toán			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết gọi tên và đếm số lượng các con vật trong mỗi nhóm. Trẻ nhận biết nhóm có số lượng 4 - Luyện kỹ năng tô màu cho trẻ, kỹ năng đếm, so sánh - Trẻ tích cực tham gia hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bút chì, bút màu, vở bé làm quen với toán đủ cho trẻ, bàn ghế. Tranh mẫu của cô 	<ul style="list-style-type: none"> *Cô treo tranh hướng dẫn cho trẻ quan sát đàm thoại về bức tranh: tranh vẽ gì? - Cô cho trẻ gọi tên các hình trong tranh. + Cho trẻ đánh dấu vào ô trống dưới hình có nhiều gà con hơn, chú hề có nhiều bóng bay hơn. + Cho trẻ vẽ thêm gà con hoặc bớt để hai gà mẹ có số gà bằng nhau + Cho trẻ vẽ thêm bóng bay hoặc bớt để hai chú hề có số bóng bay bằng nhau Cô bao quát động viên sửa sai kịp thời. Cô nhận xét sản phẩm tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe
	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chọn các góc chơi theo sự gợi ý của cô. - Thể hiện được các kỹ năng khi sử dụng đồ dùng, đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Các góc có đồ dùng, đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên các góc, trò chuyện về nội dung chơi của chủ đề. - Trẻ nhận góc và phân vai chơi. - Trẻ về góc theo ý thích của mình và lấy đồ dùng đồ chơi ra chơi. - Cô bao quát các góc giúp đỡ những trẻ còn lúng túng, gợi ý cho trẻ để trẻ phát huy tính tích cực. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ vào góc chơi

	trong góc chơi. - Biết nhường bạn khi chơi, biết bảo quản đồ dùng đồ chơi khi chơi		- Cô nhận xét vai chơi trong nhóm, cô nhận xét khen ngợi nhóm chơi vai chơi tốt.	
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng:..... - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:..... - Biện pháp khắc phục:.....			

Thứ năm, ngày 25 tháng 12 năm 2025

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề thế giới động vật, về chủ đề nhánh một số con vật nuôi trong gia đình và ích lợi của con vật, cách chăm sóc bảo vệ con vật... - Trò chuyện về quyền con người giúp trẻ nhận thức được mỗi con người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ, mỗi người đều được làm việc và tạo cho mình một nghề nào đó... -Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động - Hôm nay ai đưa con đi học , con đi bằng phương tiện nào?Ngồi trên xe con phải ngồi như thế nào? - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc - Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Tiếng chú gà trống gọi. - Điểm danh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Hoạt động học				

<p>* Thể dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận động cơ bản: Đi theo đường zíc zắc - Tập trên nền nhạc bài: "Tiếng chú gà trống gọi" - Trò chơi: Trời tối trời sáng + Hát bài "Chú voi con ở bản đôn" + Hát bài: "Đàn vịt con" 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết đi theo đường zíc zắc đúng kỹ thuật. Trẻ thuộc lời ca, thể hiện động tác nhịp nhàng theo lời ca. Trẻ biết cách chơi trò chơi Trời tối trời sáng - Trẻ biết đi theo đường zíc zắc tay vung tự nhiên và đi đúng kỹ thuật không đi ra lề đường và tập đúng các động tác BTPTC. - Trẻ hứng thú với hoạt động và có ý thức tập thể dục để giữ gìn sức khỏe cho bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh một số con vật. - Sân tập sạch sẽ. - 2 con đường zíc zắc. Máy tính có một số bài hát như : "Chú voi con ở bản đôn" "Tiếng chú gà trống gọi" 	<p>1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài "Gà trống mèo con và cún con" cô gọi hỏi trẻ chúng mình vừa hát bài hát nói về con gì? Những con vật này nuôi ở đâu? Trong gia đình con có nuôi những con vật gì? Các con vật này đã giúp ích gì cho con người ... - Cô giáo dục trẻ ăn đủ chất , năng tập thể dục để có cơ thể khoẻ mạnh... Cô kiểm tra sức khoẻ trẻ. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>2.1). Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đi vào vòng tròn vừa đi vừa bắt chiếc chú gà vỗ cánh, sau đó đi theo các kiểu kiễng gót... chuyển đội hình 3 hàng ngang theo tổ. <p>2,2). Trọng động.</p> <p>a) BTPTC: Tập trên nền nhạc bài: "Tiếng chú gà trống gọi"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập và hướng dẫn trẻ tập cùng cô 3 - 4 lần. <p>b) VĐCB: Đi theo đường zíc zắc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát con đường zíc zắc - Cô mời trẻ đưa ra ý tưởng vận động với con đường này + Cô gọi 1 trẻ lên tập lần 1.hỏi trẻ tên vận động gì ? + Cô tập lần 1 phân tích: Cô đứng trước vạch chuẩn và 2 tay để xuôi. Khi có hiệu lệnh chân cô bước đi theo đường zíc zắc, mắt nhìn thẳng, tay vung tự nhiên đi hết đường zíc zắc cô về cuối hàng đứng. - Cô tập lại lần 2 như lần 1 cho trẻ quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ tập các động tác - Trẻ quan sát và nêu ý tưởng -Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện
--	--	---	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1-2 trẻ lên thực hiện. Cô nhận xét trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ thực hiện: Cô cho lần lượt cho 2 trẻ lên tập đến hết cả lớp, cô cho cả lớp quan sát nhận xét cô bao quát và động viên trẻ và cho trẻ tập sai tập lại. - Cô cho từng tổ thực hiện thi đua nhau. - Cô gọi 1-2 trẻ lên thực hiện lại. <p>2.3) Trò chơi: Trời tối trời sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi cách chơi: - Cách chơi: Khi cô nói trời tối các chú gà đi ngủ, trời sáng các chú gà dậy đi kiếm mồi kêu chiếp, chiếp, chiếp. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần và động viên trẻ chơi. <p>3.Hoạt động 3: Hồi tĩnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi nhẹ nhàng vừa đi vừa hát bài thơ “Đàn vịt con” sau giải tán 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi trò chơi
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Dạo chơi sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh-sạch-đẹp, nhặt lá rụng - Trò chơi: Sói và dê - Chơi tự chọn 	<ul style="list-style-type: none"> * Kiến thức: Trẻ dạo chơi quan sát, nói tên, đặc điểm của các đồ vật, đồ chơi cây cối xung quanh sân trường. Trẻ biết cách chơi trò chơi * Kỹ năng: Rèn khả năng diễn đạt đủ ý, mạch lạc cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Vòng làm vòng lá ô tô. - Sân rộng - Phấn vẽ - 3 vòng trong to làm chuồng dê, một ghế ngồi - Phấn, lá, đồ chơi hoạt động ngoài trời đủ 	<p>1. HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành, quan sát môi trường xanh-sạch-đẹp, nhặt lá rụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn trẻ ra sân dạo chơi, quan sát xung quanh sân trường. - Cô cho trẻ thả hồn vào thiên nhiên cảm nhận và hít thở không khí. - Cô hỏi trẻ để trẻ nói lên những gì trẻ quan sát được sau đó cô khái quát cho trẻ hiểu sâu hơn. - Khuyến khích trẻ nhặt lá , giấy xung quanh sân trường. <p>=> GD trẻ biết giữ gìn, bảo vệ môi trường luôn</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo chơi -Trẻ trả lời -Trẻ nhặt lá rụng

	<p>Luyện kĩ năng chạy cho trẻ. Luyện sự linh hoạt của bàn tay, sự kết hợp tay và chân và mắt.</p> <p>*Thái độ: Trẻ chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>cho trẻ, sân chơi sạch, trang phục của trẻ gọn gàng</p>	<p>sạch, đẹp.</p> <p>2. Trò chơi vận động: Sói và dê. Cô giới thiệu trò chơi (Sói và dê), sau đó nói cách chơi: Cô gọi một con lên làm sói các con khác làm dê kêu be be đi kiếm mồi, khi chó sói đuổi thì phải nhanh về chuồng, ai bị bắt phải nhảy lò cò.</p> <p>Cô cho trẻ chơi, cô đổi vai sói để gây hứng thú cho trẻ. Cô bao quát động viên trẻ chơi.</p> <p>Kết thúc chơi cô nhận xét tuyên dương trẻ</p> <p>3.Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các hoạt động chơi địa điểm chơi, cho trẻ chọn. - Cô hướng dẫn cách làm đồ chơi bằng lá cây kèn, bướm... - Cô gợi ý cho trẻ múa vòng, tập với vòng... <p>Cuối giờ nhận xét khen ngợi trẻ.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ vào góc chơi</p>
<p>Hoạt động thay thế (hoạt động góc)</p> <p><i>HD trải nghiệm:</i> <i>Chăm sóc vườn rau của trường</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm của một số loại rau trong vườn trường. - Trẻ biết chăm sóc vườn hoa như nhặt cỏ, tưới nước, nhặt lá vàng úa, la lá cây... - Phát triển ngôn ngữ, khả năng quan sát, sự ghi nhớ có chủ định cho trẻ, sự 	<p>Địa điểm quan sát sạch đẹp, mát mẻ hòa với thiên nhiên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bình tưới nước, khăn lau, đồ dùng làm đất... - Xô nhựa, chậu nhựa đựng nước 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp hàng di chuyển ra sân trường. Cho trẻ hát bài hát “ Rau bắp cải” - Cô và trẻ trò chuyện về các loại rau theo hiểu biết của trẻ + Các con biết những loại rau nào? + Ở nhà bố mẹ thường nấu cho các con ăn các loại rau gì + Ăn nhiều rau giúp cơ thể chúng mình như thế nào ? - Và trong vườn trường cũng có rất nhiều những loại rau khác nhau, hôm nay cô sẽ giới thiệu cho 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng đi ra sân - Trẻ hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

	<p>linh hoạt, nhanh nhẹn của trẻ qua các trò chơi</p>		<p>chúng mình cùng quan sát và chăm sóc nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ ra vườn rau + Có những loại rau nào nhỉ các con? Chúng có đặc điểm gì? Màu sắc của chúng như thế nào? - Cô khái quát lại cho trẻ - Để cho những cây rau này luôn tươi tốt thì theo các con chúng ta cần làm gì? - Cô và trẻ cùng chăm sóc vườn rau. Cô chia lớp thành 3 nhóm: + Nhóm 1: Tưới nước cho cây rau + Nhóm 2: Nhặt lá vàng, lá rụng, lau lá cây rau + Nhóm 3: Xới đất, làm tơi xốp đất cho cây rau - Cô giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ cây rau và biết ăn nhiều rau để có cơ thể khỏe mạnh, lớn nhanh... - Cô cho trẻ thu dọn đồ cùng cô và rửa tay chân 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ tưới, nhổ cỏ, nhặt lá úa, bắt sâu...
<p>Hoạt động chiều</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi theo ý thích ở các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên các góc chơi, biết chơi theo góc chơi. - Trẻ biết được công việc của từng vai, biết bộc lộ tính cách của từng vai chơi. - Trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết cùng bạn chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng, đồ chơi và các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên các góc, trò chuyện về nội dung chơi của chủ đề. - Trẻ nhận góc và phân vai chơi. - Trẻ về góc theo ý thích của mình và lấy đồ dùng đồ chơi ra chơi. - Cô bao quát các góc giúp đỡ những trẻ còn lúng túng, gợi ý cho trẻ để trẻ phát huy tính tích cực. - Cô nhận xét vai chơi trong nhóm, cô nhận xét khen ngợi nhóm chơi vai chơi tốt. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe cô giới thiệu góc chơi -Trẻ về góc chơi

<p>- Lao động: Lau đồ dùng, đồ chơi</p>	<p>- Trẻ biết cách lau đồ chơi - Luyện sự khéo léo của bàn tay, kĩ năng vệ sinh. - Trẻ tích cực tham gia. Trẻ có ý thức bảo vệ đồ dùng đồ chơi.</p>	<p>- Giẻ lau, thau , xô đựng nước, chổi, ...</p>	<p>- Cô giới thiệu công việc của buổi lao động , đồ dùng để làm phục vụ cho buổi lao động - Cô phân công công việc cho từng tổ - Cô dạy trẻ cách lau chùi đồ dùng đồ chơi, lau từ trên xuống đối với giá đồ dùng. Cô cùng trẻ thực hiện cô đồng viên khuyến khích trẻ hăng say lao động. - Kết thúc cô nhận xét các tổ. Cô cho trẻ làm vệ sinh sạch sẽ.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện cùng cô</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>- Biện pháp khắc phục:.....</p>			

Thứ sáu, ngày 26 tháng 12 năm 2025

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<p>- Cô đón trẻ vào lớp, cho trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về chủ đề thế giới động vật, về chủ đề nhánh một số con vật nuôi trong gia đình và ích lợi của con vật, cách chăm sóc bảo vệ con vật...</p> <p>- Trò chuyện về quyền con người giúp trẻ nhận thức được mỗi con người cần được tôn trọng kể cả người khuyết tật. Tất cả mọi người đều được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ, mỗi người đều được làm việc và tạo cho mình một nghề nào đó...</p>
--------------------------------------	--

	<ul style="list-style-type: none"> -Khuyến khích trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia tập các bài tập, động tác thể dục. Động viên trẻ thể hiện tinh thần sẵn sàng, vượt qua khó khăn thử thách và thể hiện trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần sau giờ hoạt động - Hôm nay ai đưa con đi học , con đi bằng phương tiện nào?Ngồi trên xe con phải ngồi như thế nào? - Cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc - Thể dục sáng: Tập các động tác kết hợp với bài: Tiếng chú gà trống gọi. - Điểm danh
--	--

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Hoạt động học * Âm nhạc - Hát và vận động theo nhịp 2/4 bài: Gà trống mèo con và cún con. + Nghe hát: “Thương con mèo” Nhạc và lời Huy Du + Trò chơi: Tai ai tinh + Đọc thơ : Đàn gà con	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát đúng lời, giai điệu bài hát biết vận động theo nhịp bài hát và biết chơi trò chơi. - Trẻ hát thuộc lời bài hát biết vận động theo bài hát. Trẻ chú ý nghe cô hát, cảm nhận được giai điệu của bài hát. Trẻ chú ý lắng nghe âm thanh và đoán đúng. Luyện tai nghe cho trẻ - Trẻ có ý thức học biết chăm sóc yêu quý các con vật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh một số con vật nuôi trong gia đình. - Mũ âm nhạc, mũ chóp kín, trống lắc, xác xô, phách tre đủ cho trẻ - Khăn trải bàn - Vi tính có ghi âm bài hát: Thương con mèo, Gà trống mèo con và cún con. 	<p>1. Hoạt động 1: Ôn định tổ chức gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ đọc bài thơ “Đàn gà con” sau đó cô trò chuyện với trẻ và gọi hỏi trẻ trong bài thơ nói về con vật gì? Con vật đó được nuôi ở đâu? + Ngoài con gà đó ra trong gia đình nhà các con còn nuôi những con vật gì? - À đúng rồi trong gia đình nhà các con nuôi rất nhiều các con vật có ích lợi khác nhau. - Để biết chú gà, chú mèo và chú cún con có ích như thế nào chúng mình cùng hát bài “Gà trống mèo con và cún con” nhé. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>2.1)Hát và vận động theo nhịp 2/4 bài: Gà trống mèo con và cún con.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát - Trẻ đoán tên bài hát. - Cô mời 1 trẻ lên hát cho cô và các bạn cùng nghe. - Cô hát cho trẻ nghe 1 lần hỏi trẻ tên bài hát. - Cô hát lần 2 kết hợp vận động vỗ tay theo nhịp bằng nhạc cụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ -Trẻ trả lời - Trẻ nghe giai điệu bài hát - 1 Trẻ hát - Trẻ nghe cô hát

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp hát 1 lần Cho trẻ nêu ý tưởng vận động với bài hát. Cô thống nhất cách vận động với bài hát vỗ tay theo nhịp 2/4 - Cô cho trẻ vận động theo nhịp 2/4 tay không với nhịp đếm 2 lần - Cô cho cả lớp hát vận động 2, 3 lần - Cô cho từng tổ hát vận động. - Cô gọi nhóm, cá nhân hát vận động. - Cô sửa sai cho trẻ và động viên trẻ hát. - Cô cho trẻ hát lại bài hát 1 lần kết hợp sử dụng nhạc cụ. <p>2.2) Nghe hát: “Thương con mèo” “Nhạc và lời Huy Du”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát diễn cảm cho trẻ nghe lần 1 nói tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 2 sử dụng xác xô giảng nội dung bài hát : nói về con mèo và tình thương đối với con mèo. - Lần 3 cô cho trẻ nghe bài hát qua vi tính. <p>2.3) Trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, nói cách chơi: - Cách chơi : 1 bạn lên đội mũ chóp kín, cô làm một nhạc cụ phát ra âm thanh, bạn đội mũ chóp kín đoán xem đó là nhạc cụ nào. -Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ bắt chiếc dáng đi của chú vịt và ra ngoài. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ thực hiện vận động -Trẻ thực hiện vận động - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi
<p>Hoạt động ngoài trời</p> <p>- HĐCCĐ: Trò</p>	<p>* Kiến thức: Trẻ biết cách chơi trò</p>	<p>- Sân chơi sạch sẽ.</p>	<p>1.HĐCCĐ: Trò chơi vận động</p> <p>1.1. Trò chơi vận động 1: Mèo bắt chuột</p>	

Hoạt động góc	<p>1. Góc xây dựng: Xây dựng trại chăn nuôi</p> <p>2. Góc phân vai: Bán thức ăn và một số con vật</p> <p>3. Góc sách truyện: Xem tranh về một số con vật nuôi. Làm sách có trong góc</p> <p>4. Góc âm nhạc: Hát các bài hát trong chủ đề</p>			
<p>Hoạt động chiều</p> <p>- Biểu diễn văn nghệ.</p> <p>- Nêu gương bé ngoan</p>	<p>- Trẻ biết hát vận động các bài hát trong chủ đề.</p> <p>- Trẻ hát vận động đúng giai điệu bài hát nhịp nhàng.</p> <p>- Trẻ thể hiện một cách biểu diễn qua các tiết mục và tình cảm qua các nội dung bài hát.</p> <p>- Trẻ biết xét gương người tốt việc tốt trong ngày, tiêu chuẩn để đạt bé ngoan trong tuần</p> <p>- Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh thân thể, trường lớp luôn sạch đẹp</p> <p>- Trẻ thích thú tham gia hoạt động</p>	<p>- Dụng cụ âm nhạc trang phục.</p> <p>- Nhạc cụ: trống lắc, sắc xô, phách...</p> <p>- Bé ngoan</p>	<p>- Cô giới thiệu buổi liên hoan văn nghệ cho trẻ kể tên những bài hát có nội dung về trường gia đình</p> <p>- Hỏi ý định trẻ hôm nay sẽ biểu diễn tiết mục văn nghệ nào.</p> <p>- Cô cho trẻ đăng kí các tiết mục văn nghệ.</p> <p>- Quá trình trẻ biểu diễn cô động viên khuyến khích trẻ để trẻ tự tin, hứng thú có tinh thần thi đua cùng bạn</p> <p>- Kết thúc biểu diễn cô nhận xét tuyên dương trẻ và thưởng hoa cho trẻ.</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài "Hoa bé ngoan", trò chuyện cùng trẻ về nội dung của bài hát về ý nghĩa của phiếu bé ngoan</p> <p>- Hôm nay là thứ mấy các con?.</p> <p>- Cứ đến thứ sáu hàng tuần các con được nhận gì?.</p> <p>- Để được phiếu bé ngoan các con phải đạt được điều gì?.</p> <p>- Cô hỏi trẻ số cờ trẻ đạt được trong tuần và nhận xét về mình và bạn</p> <p>- Cô phát phiếu bé ngoan cho trẻ</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài cả tuần đều ngoan.</p> <p>- GD trẻ bé ngoan không những ngoan ở lớp mà bé ngoan còn ngoan ở mọi lúc mọi nơi.</p>	<p>- Trẻ hát và biểu diễn các bài hát</p> <p>- Trẻ nhận xét bạn trong tổ.</p>
		<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:.....</p>		

Đánh giá trẻ cuối ngày	<p>- Kiến thức, kỹ năng:.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:.....</p> <p>.....</p>
-------------------------------	--

.....

.....

Trần Thương, ngày.....tháng.....năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Oanh

